TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH SƠN** **TỈNH PHÚ THỌ** **-------**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **----------**
Số: 02 /2025/QĐCNHGT-DS	*Thanh Sơn, ngày 04tháng 4năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành củabà Đinh Thị Tr bà ông Hà Văn H, bà Đinh Thị Thúy Hồng.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện Dân sự về "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*" đề ngày 16 tháng 12 năm 2024của bà Đinh Thị Tr;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 3 năm 2025 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+*Người khởi kiện:***Bà Đinh Thị Tr**, sinh năm 1970;

Địa chỉ: xóm Đồng Giao, xã Tân Minh, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ;

+ *Người Bị kiện:***Ông Hà Văn H**, sinh năm 1968 và vợ là bà **Đinh Thị Thúy Hồng**, sinh năm 1972;

Đều ở địa chỉ: xóm Dớn, xã Tân Minh, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ;

+*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông H*: Bà Đinh Thị Hạnh – Trợ giúp viên thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Phú Thọ.

+ *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà Hồng*: Bà Nguyễn Thị Bích Thủy – Trợ giúp viên thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Phú Thọ.

+*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*: Anh Bùi Văn Linh, sinh năm 1991.

Địa chỉ: xóm Đồng Giao, xã Tân Minh, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ;

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi Tr Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 3năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi Tr Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 3 năm 2025, cụ thể như sau:

- Năm 2019, bà Tr cho vợ chồng ông Hbà Hồng vay số tiền 100.000.000 đồng và 10 cây gỗ Xoan để làm nhà (không thỏa thuận lãi và không có thời hạn trả).Ngoài ra anh Bùi Văn Linh (là con trai của bà Tr) làm thợ xây cho ông H, bà Hồng tính công thợ bằng số tiền 16.500.000 đồng.Ông H, bà Hồng đã trả cho anh Linh số tiền 10.000.000 đồng nên số tiền công thợ ông H, bà Hồng còn nợ của anh Linh còn lại là 6.500.000 đồng.

- Năm 2023, bà Tr, anh Linh và ông H, bà Hồng thống nhất, thỏa thuận ông H, bà Hồng có trách nhiệm trả cho bà Tr số tiền đã vay và tiền công thợ của anh Linh tổng cộng là 106.500.000 đồng và 10 cây Xoan.

- Đến ngày 24/7/2024, ông H, bà Hồng đã trả cho bà Tr số tiền 20.000.000 đồng và 10 cây gỗ Xoan. Số tiền ông H, bà Hồng còn nợ bà Tr là 86.500.000 đồng.

- Nay bà Tr, ông H và bà Hồng thống nhất thỏa thuận như sau:Ông H, bà Hồng có trách nhiệm trả cho bà Tr số tiền 86.500.000 đồng làm 02 lần.

+ Lần 01: Đến ngày 25/11/2025 ông H, bà Hồng trả cho bà Tr số tiền 40.000.000 đồng.

+ Lần 02: Đến ngày 25/11/2026 ông H, bà Hồng trả cho bà Tr số tiền còn lại là 46.500.000 đồng.

+ Tr trường hợp ông H, bà Hồng vi phạm nghĩa vụ trả nợ của lần thứ nhất, thì bà Tr có quyền chấm dứt thỏa thuận trả nợ như trên và yêu cầu ông H, bà Hồng phải trả toàn bộ số tiền còn nợ tại cơ quan thi hành án có thẩm quyền. Ngoài ra, từ ngày 25/11/2025 ông H, bà Hồng phải trả tiền lãi do chậm thực hiện nghĩa vụ trả nợ đối với toàn bộ số tiền còn nợ cho bà Tr. Mức lãi suất theo quy định của pháp luật đối với người chậm thực hiện nghĩa vụ.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3.Tr trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì Người được thi hành án dân sự, Người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thi hành theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Thanh Sơn;
- Cơ quan THADS huyện Thanh Sơn;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Mai

<u>Hướng dẫn sử dụng mẫu số 01-QĐHG:</u>

(1) Ghi tên Tòa án nhân dân ra quyết định công nhận kết quả hòa giải thành, nếu là Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì ghi rõ tên Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã,

thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG TÍN THÀNH PHỐ HÀ NỘI). Tòa án cấp tỉnh để riêng một dòng (Tr ví dụ trên thì THÀNH PHỐ HÀ NỘI để riêng một dòng); nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thì ghi Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định, ô thứ ba ghi lĩnh vực tranh chấp (ví dụ: Số: 02/2021/QĐCNHGT-KDTM).

(3) Ghi họ và tên của người yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành.

(4) Ghi quan hệ tranh chấp mà người khởi kiện yêu cầu giải quyết.

(5) Ghi tên của người khởi kiện. Nếu là cá nhân thì ghi rõ họ tên của người đó và tùy theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên; nếu là cơ quan, tổ chức thì ghi tên cơ quan, tổ chức đó.

(6) Ghi tên, địa chỉ của các bên tham gia hòa giải, người đại diện, người phiên dịch (nếu có); Nếu là cá nhân thì ghi rõ họ tên, địa chỉ nơi cư trú, nơi làm việc (nếu có) của người đó; nếu là cơ quan, tổ chức thì ghi tên cơ quan, tổ chức và địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó. Đối với người đại diện thì ghi rõ là người đại diện theo pháp luật hay là người đại diện theo ủy quyền; nếu là người đại diện theo pháp luật thì cần ghi chú Tr ngoặc đơn quan hệ giữa người đó với người được đại diện; nếu là người đại diện theo ủy quyền thì cần ghi chú Tr ngoặc đơn "văn bản ủy quyền ngày... tháng... năm...".

Ví dụ 1: Ông Nguyễn Văn A; cư trú tại... là người đại diện theo pháp luật của người khởi kiện (Giám đốc Công ty TNHH Thắng Lợi).

Ví dụ 2: Bà Lê Thị B; cư trú tại... là người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện (Văn bản ủy quyền ngày... tháng... năm...).

(7) Ghi đầy đủ, lần lượt các thoả thuận của các bên tham gia hòa giải về từng vấn đề đã được thể hiện Tr Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải.